

Số: BA/QĐ-THS1MM

Muờng Mưon, ngày 10 tháng 03 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai bổ sung dự toán năm 2025

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số: 35/QĐ-PGD ngày 03/03/2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc giao bổ sung dự toán kinh phí cho các đơn vị trường để thực hiện các chính sách hỗ trợ học sinh năm 2024(thực hiện năm 2025);

Xét đề nghị của bộ phận kế toán trường Tiểu học số 1 Muờng Mưon;

QUYẾT ĐỊNH:

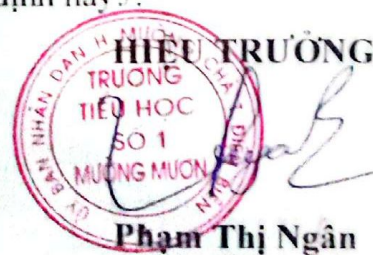
Điều 1. Công bố công khai số liệu bổ sung dự toán ngân sách năm 2025 của trường Tiểu học số 1 Muờng Mưon (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận hiệu trưởng trường Tiểu học số 1 Muờng Mưon, kế toán đơn vị trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Đơn vị sử dụng NS (HSCV)
- Website PGD&ĐT
- Lưu KT, VT.


HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TIỂU HỌC
SỐ 1
MUỜNG MUỜN
Phạm Thị Ngân

Đơn vị: Trường Tiểu học số 1 Mường Mươn
Chương: 622

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư
số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm
2018 của Bộ Tài chính

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 21/QĐ-TTISIMM ngày 17/03/2025 của trường Tiểu học số 1 Mường mươn)
(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí	
1.1	Lệ phí	
1.2	Phí	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
2.1	Chi sự nghiệp	
2.2	Chi quản lý hành chính	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
3.1	Lệ phí	
3.2	Phí	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	38.303.000
1	Chi quản lý hành chính	0
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Nghiên cứu khoa học	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	38.303.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	38.303.000
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tin	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
11	Chi Chương trình mục tiêu	